

Số: 25/TB-YTCC
V/v Tuyển sinh lớp Bổ túc kiến thức
chuyên ngành năm 2018

Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2018

Kính gửi:

- Các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;
- Các bệnh viện trung ương;
- Các Sở Y tế;
- Các Bệnh viện tỉnh;
- Các Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS, Trung tâm phòng chống các bệnh xã hội;
- Các Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình, Chi cục An toàn Vệ sinh Thực phẩm;
- Các Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Bệnh viện quận/huyện/thị xã;
- Các Trung tâm Dân số - Kế hoạch hoá gia đình;
- Các Bệnh viện ngành;
- Các Trường Cao đẳng, Đại học Y - Dược;
- Các Viện Nghiên cứu Y học;
- Các Trung tâm y tế các ngành;
- Các tổ chức, đơn vị làm công tác quản lý, nghiên cứu và chăm sóc sức khỏe.

Thực hiện Kế hoạch tuyển sinh và đào tạo năm học 2018, Trường Đại học Y tế công cộng thông báo tuyển sinh các lớp Bổ túc kiến thức chuyên ngành năm 2018 như sau:

I. LỚP BỔ TÚC KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH Y TẾ CÔNG CỘNG

1. Đối tượng học:

- **Đối tượng có nguyện vọng dự thi Tiến sĩ Y tế công cộng:** Có bằng đại học hoặc thạc sĩ không thuộc ngành Y tế công cộng.
- **Đối tượng có nguyện vọng dự thi CKII Tổ chức quản lý Y tế:** Có bằng thạc sĩ hoặc chuyên khoa I không thuộc ngành *Tổ chức quản lý Y tế, Quản lý bệnh viện, Y tế công cộng*.
- **Đối tượng có nguyện vọng dự thi Thạc sĩ Y tế công cộng:** Có bằng đại học không thuộc ngành Y tế công cộng.
- **Đối tượng có nguyện vọng dự thi Chuyên khoa I Y tế công cộng:** Có bằng đại học không thuộc các ngành Y tế công cộng.
- **Đối tượng có nguyện vọng nâng cao hiểu biết về Y tế công cộng.**

2. Hình thức: Tập trung (lich học chi tiết sẽ phổ biến tại buổi khai giảng).

3. Nội dung học: 04 chuyên đề: Sinh lý học, Sinh học di truyền, Tổ chức hệ thống Y tế, Nhập môn Y tế công cộng.



- Thí sinh có môn học trong chương trình đào tạo đại học hoặc thạc sĩ hoặc có chứng chỉ tương đương (tốt nghiệp trong vòng 5 năm tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển) có cùng tên, cùng số tín chỉ với các chuyên đề cần học bổ sung kiến thức thi nộp bảng điểm, chứng chỉ (có điểm) và nội dung chương trình môn học cho Trường để xem xét miễn học và hoặc miễn thi.

4. Thời gian học tập: Dự kiến khai giảng từ ngày 16/4/2018: thí sinh có thể theo dõi Thông báo khai giảng lớp học trên website tuyển sinh của Trường Đại học Y tế công cộng: <http://dtsdh.huph.edu.vn/vi/node/11180>

II. LỚP BỔ TÚC KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ Y TẾ

1. Đối tượng học:

- **Đối tượng có nguyện vọng dự thi Tiến sĩ Quản lý bệnh viện:** Có bằng đại học hoặc thạc sĩ không thuộc các ngành: Quản lý/Quản trị bệnh viện, Quản lý Y tế, Tổ chức và quản lý Y tế.
- **Đối tượng có nguyện vọng dự thi Thạc sĩ Quản lý bệnh viện:** Có bằng đại học không thuộc các ngành: Quản lý bệnh viện, Tổ chức và quản lý y tế.
- **Đối tượng có nguyện vọng nâng cao hiểu biết về Quản lý Y tế.**

2. Hình thức: Tập trung (lich học chi tiết sẽ phổ biến tại buổi khai giảng).

3. Nội dung học: 02 chuyên đề: Quản lý dịch vụ Y tế và Tổ chức và quản lý hệ thống Y tế.

- Thí sinh có môn học trong chương trình đào tạo đại học hoặc thạc sĩ hoặc chứng chỉ tương đương (tốt nghiệp trong vòng 5 năm tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển) có cùng tên, cùng số tín chỉ với các chuyên đề cần học bổ sung kiến thức thi nộp bảng điểm, chứng chỉ (có điểm) và nội dung chương trình môn học cho Trường để xem xét miễn học và hoặc miễn thi.

4. Thời gian học tập: Dự kiến khai giảng từ ngày 16/4/2018: thí sinh có thể theo dõi Thông báo khai giảng lớp học trên website tuyển sinh của Trường Đại học Y tế công cộng: <http://dtsdh.huph.edu.vn/vi/node/11180>

III. HỒ SƠ ĐĂNG KÍ VÀ LỆ PHÍ

1. Hồ sơ đăng kí

- Đựng trong phong bì hồ sơ A4, dán Bìa hồ sơ (mẫu số 01).
- Các giấy tờ xếp theo thứ tự dưới đây:
 1. Phiếu đăng ký dự học (theo mẫu số 02).
 2. Sơ yếu lý lịch (theo mẫu số 03).

3. Bản sao có công chứng:
- Bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ;
 - Bảng điểm đại học, thạc sĩ;
4. 02 ảnh 3 x 4 (chụp trong vòng 1 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ).
5. 02 phong bì có dán sẵn tem và ghi rõ địa chỉ người nhận.
- Ghi chú: Thí sinh tải và sử dụng các biểu mẫu của hồ sơ tại địa chỉ:
<http://dtsdh.huph.edu.vn/vi/tuyensinh/bm>

2. Lệ phí

- Lệ phí hồ sơ: 60.000đ/ 1 hồ sơ
- Học phí :
 - + Lớp trong giờ hành chính: 1.500.000đ/1 chuyên đề.
 - + Lớp ngoài giờ hành chính: 2.250.000 đ/1 chuyên đề.

IV. THỜI HẠN VÀ ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ

1. Thời hạn nộp hồ sơ:

Thời gian tiếp nhận hồ sơ: 8h00-16h30 từ ngày 26/02/2018 đến hết ngày 31/03/2018 (trừ thứ 7, Chủ nhật và các ngày Lễ, Tết).

Thí sinh tự túc chỗ ở trong thời gian học tại trường.

2. Địa điểm nộp hồ sơ

Phòng Quản lý Đào tạo sau đại học, Phòng A114 - Tầng 1- Nhà A- Trường Đại học Y tế công cộng, Số 1A Đức Thắng, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại: 024. 6266 2335; Fax: 024. 6266 2385

Email: dtsdh@huph.edu.vn;

Website: <http://tuyensinh.huph.edu.vn>

Kính đề nghị các cơ quan thông báo nội dung tuyển sinh này tới các cơ sở trực thuộc, các cán bộ y tế có nguyện vọng học chương trình nói trên để thí sinh kịp thời đăng ký và hoàn tất thủ tục theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hiệu trưởng (để B/c);
- Vụ KHCN &ĐT, Bộ Y tế (để B/c);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để B/c);
- Lưu: VT, SDH.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
ĐẠI HỌC
Y TẾ
CÔNG CỘNG

Nguyễn Thanh Hương



**BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ
CÔNG CỘNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **88**../TB-ĐHYTCC
V/v Tuyển sinh Sau đại học năm 2018

Hà Nội, ngày **18** tháng 01 năm 2018

Kính gửi:

- Các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;
- Các Bệnh viện trung ương;
- Các Sở Y tế;
- Các Bệnh viện tỉnh;
- Các Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS, Trung tâm Phòng chống các bệnh xã hội;
- Các Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình, Chi cục An toàn Vệ sinh Thực phẩm;
- Các Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Bệnh viện quận/huyện/thị xã;
- Các Trung tâm Dân số - Kế hoạch hoá gia đình;
- Các Bệnh viện ngành;
- Các Trường Cao đẳng, Đại học Y - Dược;
- Các Viện Nghiên cứu Y học;
- Các Trung tâm y tế các ngành;
- Các tổ chức, đơn vị làm công tác quản lý, nghiên cứu và chăm sóc sức khỏe.

Thực hiện Kế hoạch tuyển sinh và Đào tạo năm học 2018, Trường Đại học Y tế công cộng thông báo tuyển sinh các chương trình đào tạo sau đại học như sau:

- Tiến sĩ Y tế công cộng;
- Tiến sĩ Quản lý bệnh viện;
- Chuyên khoa cấp II Tổ chức Quản lý Y tế;
- Thạc sĩ Y tế công cộng;
- Thạc sĩ Quản lý bệnh viện;
- Chuyên khoa cấp I Y tế công cộng.

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN TUYỂN SINH

1. Tiến sĩ Y tế công cộng và Tiến sĩ Quản lý bệnh viện:

1.1 Điều kiện về văn bằng:

Đối với Tiến sĩ Y tế công cộng:

- Có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc có bằng thạc sĩ, gồm:
 - o Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học hoặc thạc sĩ ngành đúng: Y tế công cộng.
 - o Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học hoặc thạc sĩ ngành phù hợp: phải có chứng chỉ chương trình Bổ túc kiến thức chuyên ngành Y tế công cộng do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày xét tuyển.
- Danh mục ngành phù hợp: gồm khối ngành sức khỏe và các khối ngành còn lại trong danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ, tiến sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo (ban hành kèm theo Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017).

Đối với Tiến sĩ Quản lý bệnh viện:

- Có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc có bằng thạc sĩ, gồm:
 - o Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học hoặc thạc sĩ ngành đúng: Quản lý/Quản trị bệnh viện, Quản lý Y tế, Tổ chức và quản lý Y tế.
 - o Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học hoặc thạc sĩ ngành phù hợp phải có chứng chỉ chương trình Bổ túc kiến thức chuyên ngành quản lý y tế do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày xét tuyển.
- Danh mục ngành phù hợp: gồm khối ngành sức khỏe và các khối ngành còn lại trong danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ, tiến sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo (ban hành kèm theo Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017).

1.2. Điều kiện về kinh nghiệm nghiên cứu khoa học: Là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

1.3. Có đề cương nghiên cứu theo mẫu của Trường Đại học Y tế công cộng (xem chi tiết trên website của Trường tại đường link: <http://dtsdh.huph.edu.vn/vi/tuyensinh/bm>)

- Đối với chuyên ngành Y tế công cộng: chủ đề nghiên cứu tập trung vào các vấn đề Y tế công cộng, y tế dự phòng, nâng cao sức khỏe, chăm sóc sức khỏe cho người dân (ví dụ dịch tễ học, sức khỏe môi trường- nghề nghiệp, kinh tế y tế, quản lý và chính sách y tế,...áp dụng trong chăm sóc sức khỏe cụ thể).
- Đối với chuyên ngành Quản lý bệnh viện: chủ đề nghiên cứu tập trung vào lĩnh vực Quản lý bệnh viện, hoặc quản lý cơ sở chăm sóc sức khỏe như quản lý chất lượng, quản lý nhân lực, quản lý tài chính, quản lý trang thiết bị, quản lý cơ sở hạ tầng bệnh viện,...

1.4. Điều kiện về trình độ ngoại ngữ: Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:

- a. Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác (có thẩm định của Bộ giáo dục và Đào tạo);
- b. Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;
- c. Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển;
- d. Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo qui định tại điểm c: hình thức đánh giá thông qua phỏng vấn ngắn tiếng Anh tại Hội đồng xét tuyển đầu vào.

1.5. Người dự tuyển là công dân nước ngoài phải có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài còn hạn theo qui định và khả năng tiếng anh được đánh giá thông qua phỏng vấn ngắn tại Hội đồng xét tuyển đầu vào.

1.6. Đạt đủ điều kiện tối thiểu 01 năm kinh nghiệm công tác có liên quan đến lĩnh vực chăm sóc và nâng cao sức khỏe tính đến ngày xét tuyển. Đối với thí sinh xét tuyển Tiến sĩ Quản lý bệnh viện: có kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực quản lý liên quan đến chăm sóc sức khỏe sẽ là lợi thế trong quá trình xét duyệt.

1.7. Danh sách Giảng viên hướng dẫn nghiên cứu sinh năm 2018 của Trường Đại học Y tế công cộng tham khảo tại đường link: <http://dtsdh.huph.edu.vn/vi/node/11181>

Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh TS Y tế công cộng và TS Quản lý Bệnh viện năm 2018: 10 chỉ tiêu.

2. Chuyên khoa cấp II Tổ chức Quản lý Y tế:

- Có bằng Chuyên khoa cấp I ngành tương ứng với ngành thi tuyển.
- Có bằng Thạc sĩ ngành tương ứng với ngành thi tuyển từ 36 tháng trở lên.
- Có bằng tốt nghiệp Bác sĩ nội trú bệnh viện ngành tương ứng với ngành thi tuyển đã công tác trong chuyên ngành 36 tháng (tính từ ngày tốt nghiệp bác sĩ nội trú).
- Danh mục ngành tương ứng: Tổ chức quản lý Y tế, Quản lý bệnh viện, Y tế công cộng.
- Những người có bằng Chuyên khoa cấp I hoặc Thạc sĩ hoặc Bác sĩ nội trú thuộc khối ngành sức khỏe (trừ 3 ngành tương ứng nêu trên) phải có chứng chỉ lớp Bổ túc kiến thức chuyên ngành YTCC do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày dự thi tuyển sinh.
- Lý lịch rõ ràng, hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.
- Có đủ sức khỏe để học tập và nghiên cứu.
- Các đối tượng ngoài biên chế nhà nước, nếu có nhu cầu học tập phải đóng kinh phí đào tạo.
- Điều kiện miễn thi ngoại ngữ: Thí sinh có thời gian công tác 03 năm trở lên liên tục tại các khu vực sau (theo bảng phân chia khu vực theo tuyển sinh đại học năm 2008): a) tất cả các thí sinh đang công tác tại khu vực 1; b) thí sinh không phải người dân tộc Kinh, công tác tại khu vực 2 nông thôn. Thí sinh đạt trình độ bậc 3 của khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (theo thông tư 01/2014/BGDĐT) được miễn thi tuyển; học viên có thể tự học nhưng phải dự thi đạt chuẩn đầu ra. Học viên đạt trình độ bậc 4 của khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam được miễn học, miễn thi.

*** Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh năm 2018: 100 chỉ tiêu.**

3. Thạc sĩ Y tế công cộng (Chương trình đã được công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng các Trường Đại học Đông Nam Á (AUN) năm 2016)

- Điều kiện về văn bằng:
 - o Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng: ngành Y tế công cộng.
 - o Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành gần (những ngành thuộc khối ngành sức khỏe, trừ ngành Y tế công cộng) và ngành khác (những ngành còn lại trong danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo (ban hành kèm theo Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017) phải có chứng chỉ chương trình bổ túc kiến thức chuyên ngành Y tế công cộng do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày dự thi tuyển sinh.

- Kinh nghiệm thâm niên công tác:
 - o Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng và ngành gần có bằng loại Khá trở lên được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp.
 - o Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng và ngành gần không có bằng tốt nghiệp loại Khá trở lên phải có tối thiểu 1 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực y tế tính đến ngày dự thi tuyển sinh.
 - o Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành khác phải có tối thiểu 2 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Y tế tính đến ngày dự thi tuyển sinh.
- Có đủ sức khoẻ để học tập.
- Điều kiện miễn thi ngoại ngữ:
 - o Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;
 - o Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;
 - o Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;
 - o Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận gồm:
 - * Tiếng Anh: IELTS 4.5, TOEFL iBT 45, TOEIC 450, Cambridge Exam PET, BEC Preliminary, BULATS 40; CEFR B1;
 - * Tiếng Nga: TRKI1;
 - * Tiếng Pháp: DELF B1 TCF niveau 3;
 - * Tiếng Đức: B1 ZD;
 - * Tiếng Trung: HSK cấp độ 3;
 - * Tiếng Nhật: JLPT N4.

4. Thạc sĩ Quản lý bệnh viện (Chương trình đã được công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng các Trường Đại học Đông Nam Á (AUN) năm 2017)

- Điều kiện về văn bằng:
 - o Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng: Tổ chức và quản lý Y tế, Quản lý/Quản trị bệnh viện;
 - o Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành gần (những ngành thuộc khối ngành sức khỏe) và ngành khác (những ngành còn lại trong danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo (ban hành kèm theo Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017) phải có chứng chỉ chương trình bổ túc kiến thức chuyên ngành Quản lý Y tế do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày dự thi tuyển sinh.
- Kinh nghiệm thâm niên công tác:
 - o Những thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng và ngành gần có bằng loại khá trở lên được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp.
 - o Những thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng và ngành gần không có bằng tốt nghiệp loại khá trở lên phải có tối thiểu 1 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực y tế tính đến ngày dự thi tuyển sinh.

- Những thí sinh tốt nghiệp đại học ngành khác phải có tối thiểu 2 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Y tế tính đến ngày dự thi tuyển sinh.
- Có đủ sức khỏe để học tập.
- Điều kiện miễn thi ngoại ngữ:
 - Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;
 - Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;
 - Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;
 - Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận gồm:
 - * Tiếng Anh: IELTS 4.5, TOEFL iBT 45, TOEIC 450, Cambridge Exam PET, BEC Preliminary, BULATS 40; CEFR B1;
 - * Tiếng Nga: TRKI1;
 - * Tiếng Pháp: DELF B1 TCF niveau 3;
 - * Tiếng Đức: B1 ZD;
 - * Tiếng Trung: HSK cấp độ 3;
 - * Tiếng Nhật: JLPT N4.
- * *Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh năm 2018 đối với thạc sĩ Y tế công cộng và thạc sĩ Quản lý bệnh viện: 250 chỉ tiêu.*

5. Chuyên khoa cấp I Y tế công cộng:

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học ngành Y tế công cộng.
- Thí sinh có bằng đại học thuộc khối ngành sức khỏe và ngành khác (trong danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo (ban hành kèm theo Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017) phải có chứng chỉ Bổ túc kiến thức chuyên ngành Y tế công cộng do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày dự thi tuyển sinh.
- Có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực y tế tính đến ngày dự thi tuyển sinh.
- Lý lịch rõ ràng, hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.
- Có đủ sức khỏe để học tập.

* *Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh năm 2018: 50 chỉ tiêu.*

II. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO

1. Tiến sĩ Y tế công cộng: từ 3 - 4 năm.
2. Tiến sĩ Quản lý bệnh viện: từ 3 - 4 năm.
3. Chuyên khoa cấp II Tổ chức Quản lý Y tế: tối thiểu 2 năm.
4. Thạc sĩ Y tế công cộng: tối thiểu 18 tháng.
5. Thạc sĩ Quản lý bệnh viện: tối thiểu 18 tháng.
6. Chuyên khoa cấp I Y tế công cộng: tối thiểu 2 năm.

III. THỦ TỤC TUYỂN SINH

1. Các môn thi tuyển và lệ phí thi tuyển

1.1. Các môn thi

1.1.1. Tiến sĩ Y tế công cộng:

- Xét tuyển hồ sơ
- Thí sinh trình bày đề cương nghiên cứu trước Hội đồng xét tuyển và kiểm tra năng lực tiếng Anh (nếu có).

1.1.2. Tiến sĩ Quản lý bệnh viện:

- Xét tuyển hồ sơ
- Thí sinh trình bày đề cương nghiên cứu trước Hội đồng xét tuyển và kiểm tra năng lực tiếng Anh (nếu có).

1.1.3. Chuyên khoa cấp II Tổ chức Quản lý Y tế:

- Môn chuyên ngành: Tổ chức và quản lý y tế.
- Ngoại ngữ: 01 trong 05 thứ Tiếng Anh hoặc tiếng Nga, Pháp, Đức, Trung theo qui định hiện hành (Tương đương trình độ C và có phần chuyên ngành).

1.1.4. Thạc sĩ Y tế công cộng

- Môn cơ bản: Toán thống kê
- Môn chuyên ngành: Dịch tễ - Sức khỏe Môi trường
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh (Cấp độ A2 khung Châu Âu)

1.1.5. Thạc sĩ Quản lý bệnh viện

- Môn cơ bản: Toán thống kê
- Môn chuyên ngành: Tổ chức quản lý Y tế
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh (Cấp độ A2 khung Châu Âu)

1.1.6. Chuyên khoa cấp I Y tế công cộng

- Môn cơ bản: Toán thống kê
- Môn chuyên ngành: Tổ chức quản lý Y tế

1.2. Thời gian ôn tập

Dự kiến từ 04/6/2018 đến 30/6/2018 (thí sinh có thể theo dõi Thông báo khai giảng lớp ôn thi trên website tuyển sinh của Trường Đại học Y tế công cộng: <http://dtsdh.huph.edu.vn/vi/node/11180>)

1.3. Kinh phí ôn tập và thi tuyển tại Trường Đại học Y tế công cộng:

- Đối với thí sinh thi tuyển trình độ Thạc sĩ và CKI YTCC, CKII TCQLYT:
 - Lệ phí đăng ký dự thi: 60.000đ/1 thí sinh.
 - Lệ phí hồ sơ: 60.000đ/1 hồ sơ
 - Lệ phí thi tuyển: 120.000đ/môn.
 - Học phí ôn tập:
 - + Lớp ôn thi trong giờ: 1.200.000đ/ môn
 - + Lớp ôn thi ngoài giờ: 1.800.000 đ/môn
- Đối với thí sinh thi tuyển trình độ Tiến sĩ YTCC, TS QLBV:
 - Lệ phí hồ sơ: 100.000đ/1 hồ sơ.
 - Lệ phí đăng ký xét tuyển hồ sơ: 200.000đ/1 thí sinh
 - Lệ phí Hội đồng xét tuyển: 5.000.000đ/thí sinh

Ghi chú: Học phí ôn thi (nếu thí sinh có đăng ký ôn thi) và lệ phí thi được nộp tại phòng Tài chính – Kế toán (phòng A206 – tầng 2 nhà A) trước khi nộp hồ sơ.

1.4. Thời gian và địa điểm thi tuyển

- Thời gian thi tuyển thạc sĩ và chuyên khoa I YTCC: Dự kiến ngày 24-26/8/2018.
- Thời gian xét tuyển Tiến sĩ: Dự kiến ngày 14-15/9/2018.
- Địa điểm: Trường Đại học Y tế công cộng – Số 1A Đức Thắng, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

2. Hồ sơ tuyển sinh:

- Hồ sơ đăng ký dự tuyển đựng trong phong bì hồ sơ A4
- Bìa hồ sơ (mẫu số 01)
- Các giấy tờ trong túi hồ sơ đầy đủ, xếp theo thứ tự được liệt kê ở bìa túi hồ sơ:
 1. Phiếu đăng ký dự thi sau đại học (Mẫu số 02 đối với dự thi thạc sĩ, mẫu số 03 đối với dự thi Tiến sĩ).
 2. Sơ yếu lý lịch có dán ảnh và đóng dấu giáp lai (thời gian không quá 6 tháng tính đến thời điểm dự thi) (mẫu số 4 - đối với đối tượng dự thi thạc sĩ).
 3. Lý lịch khoa học có dán ảnh và đóng dấu giáp lai (thời gian không quá 6 tháng tính đến thời điểm xét tuyển) (mẫu số 05 – đối với đối tượng dự thi tiến sĩ).
 4. Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ sau:
 - a. Bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm đại học.
 - b. Bằng tốt nghiệp thạc sĩ và bằng điểm thạc sĩ.
 - c. Các văn bằng tiếng Anh theo qui định.
 - d. Các chứng chỉ bổ sung các môn học theo quy định (nếu thuộc diện phải bổ túc kiến thức chuyên ngành).
 5. Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định hiện hành về việc đào tạo và bồi dưỡng công chức, viên chức (nếu người dự tuyển là công chức, viên chức).
 6. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe học tập, công tác của một bệnh viện đa khoa trong vòng 6 tháng trở lại.
 7. Văn bản có giá trị pháp lý về đối tượng ưu tiên (nếu thuộc diện ưu tiên).
 8. 04 ảnh mới nhất cỡ 3x4 cm của thí sinh (ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm sinh ở mặt sau của ảnh).
 9. 02 Phong bì có dán tem trong nước, ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận.

Đối với thí sinh dự thi nghiên cứu sinh, hồ sơ bao gồm như mục 2 và bổ sung thêm các mục sau:

10. Minh chứng thâm niên công tác và kinh nghiệm quản lý (nếu có).
11. 05 Quyển Đề cương nghiên cứu.
12. Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu.
13. Minh chứng về kinh nghiệm nghiên cứu khoa học: Bản kê các danh mục công trình nghiên cứu khoa học đã được công bố trên các tạp chí khoa học kèm theo bản photocopy các công trình đó.

Lưu ý:

1. Các đối tượng có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải nộp kèm theo văn bản công nhận của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng Giáo dục, Bộ GD&ĐT.
2. Thí sinh tải và sử dụng các biểu mẫu của hồ sơ tại địa chỉ:
<http://dtsdh.huph.edu.vn/vi/tuyensinh/bm>
3. Trường không nhận hồ sơ nếu thiếu 1 trong các giấy tờ trên.
4. Thí sinh tự túc chỗ ở trong thời gian học ôn thi và dự thi tại trường.

IV. THỜI HẠN VÀ ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ:

1. Thời hạn nộp hồ sơ: 8h00-16h30 từ ngày 26/02/2018 đến hết ngày 31/3/2018 (không kể thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ).

2. Địa điểm nộp hồ sơ:

Phòng Quản lý Đào tạo Sau đại học: Phòng A114 - Tầng 1- Nhà A- Trường Đại học Y tế công cộng,
Số 1A Đức Thắng, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 024. 6266 2335; Fax: 024. 6266 2385

Email: dtsdh@huph.edu.vn; Website: <http://tuyensinh.huph.edu.vn>

Kính đề nghị các cơ quan thông báo nội dung tuyển sinh này tới các cơ sở trực thuộc, các cán bộ y tế có nguyện vọng dự thi các chương trình nói trên để thí sinh kịp thời đăng ký và hoàn tất thủ tục dự thi tuyển./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hiệu trưởng (B/c);
- Cục KHCN &ĐT - BHYT (để B/c);
- Vụ Giáo dục đại học - Bộ GD&ĐT (để B/c);
- Lưu: VT, SDH.



THÔNG BÁO

V/v Tuyển sinh Thạc sĩ Y tế công cộng tại Tiền Giang năm 2018

Căn cứ vào thông báo số 85/TB-ĐHYTCC về việc tuyển sinh lớp Bổ túc kiến thức chuyên ngành và thông báo số 88/TB-ĐHYTCC về việc tuyển sinh sau đại học năm 2018 ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Trường Đại học Y tế công cộng;

Được sự thống nhất của Trường Đại học Y tế Công cộng, Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang thông báo về việc tuyển sinh **Thạc sĩ Y tế công cộng** năm 2018 tại Tiền Giang như sau:

- Đối tượng, điều kiện, hình thức, thời gian đào tạo, thủ tục tuyển sinh:** xem Thông báo số 85/TB-ĐHYTCC và thông báo số 88/TB-ĐHYTCC 18/01/2018 của Trường Đại học Y tế Công cộng (đính kèm)
- Thời hạn nộp hồ sơ:** Từ 01/3/2018 đến hết ngày 31/3/2018
- Địa điểm nộp hồ sơ:** Phòng Đào tạo – Nghiên cứu khoa học, Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang, Số 83 Thái Sanh Hạnh, Phường 9, Thành phố Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang.
- Điều kiện mở lớp:** Lớp chỉ được tổ chức tại Tiền Giang khi số lượng học viên đăng ký từ 20 học viên trở lên.
- Thời gian, địa điểm học tập:**
 - Thời gian: thứ sáu, thứ bảy, chủ nhật hàng tuần
 - Địa điểm: Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang
 - Dự kiến khai giảng: từ ngày 16/4/2018 (học viên có thể theo dõi thông báo khai giảng và lịch học cụ thể trên website của Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang: www.caodangyettg.edu.vn)

Mọi chi tiết xin liên hệ Bs.Trần Thanh Hải, Phòng Đào tạo – NCKH, Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang; Điện thoại: 0273. 3951464; Di động: 0917.159.314, email: tranthanhhai.cdyttg@gmail.com.

Nơi nhận:

- Các cơ sở Y tế tỉnh Tiền Giang, Long An, Bến Tre;
- Đăng website;
- Lưu: VT (ĐT-NCKH)



HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lê Minh Đức